

Số: 03/2021/QĐHG-DS

Thị xã Kỳ Anh, ngày 07 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Ngọc Thạch

Căn cứ hồ sơ Dân sự, yêu cầu hòa giải tại Tòa án thụ lý số: 12/2021/TLHG-DS ngày 27 tháng 04 năm 2021, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ngân hàng A – chi nhánh thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh II

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Nam N – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng A – chi nhánh thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh II (*Văn bản ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27-12-2019*)

- Người bị kiện: Ông Lê Anh H – sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Cẩm V – sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 9, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 20 tháng 5 năm 2021;

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Người khởi kiện Ngân hàng A- chi nhánh thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh II và người bị kiện ông Lê Anh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Cẩm V

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Anh H và bà Lê Cẩm V đồng ý trả nợ cho Ngân hàng A - chi nhánh thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh II, số tiền là 689.000.000 đồng (*Sáu trăm tám mươi chín triệu đồng*), trong đó nợ gốc 600,000,000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*), tiền lãi tính đến ngày 22/4/2021 là 89.000.000 đồng (*Tám mươi chín triệu đồng*) theo Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 3716-LAV-201901812 ngày 02-12-2019.

Thời hạn thanh toán số tiền nêu trên; Ông Lê Anh H và bà Lê Cẩm V thanh toán theo từng thời điểm cụ thể: Từ ngày 20-5-2021 đến 30-6-2021, thanh toán 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*); Từ ngày 01-7-2021 đến 30-8-2021, thanh toán 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*); Số tiền còn lại thanh toán trước ngày 30-9-2021.

Tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3716-LAV-201901812 ngày 02-12-2019 với số tiền vay gốc chưa thanh toán kể từ ngày 23-4-2021 cho đến ngày ông Lê Anh H và bà Lê Cẩm V thanh toán hết các khoản nợ vay cho Ngân hàng A - chi nhánh thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh II.

Trường hợp hết thời hạn thanh toán, đến hết ngày 30/9/2021 mà ông Lê Anh H và bà Lê Cẩm V không thanh toán được khoản nợ trên thì ông Lê Anh H và bà Lê Cẩm V đồng ý bàn giao tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng A - chi nhánh thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh II theo Hợp đồng thế chấp số 1930LH99/HĐTC-NHNoTXKA ngày 21-11-2019 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 96, tờ bản đồ số 36/371, diện tích 175m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 819033, số vào sổ cấp GCN: CH 00146 do Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh cấp ngày 17-7-2013 mang tên ông Lê Anh H và bà Lê Cẩm V tại, tổ dân phố N, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, cho Ngân hàng A- chi nhánh thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh II để kê biên, phát mại tài sản hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi tất cả các khoản nợ.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh thị xã Kỳ Anh Hà Tĩnh II nhận nộp, chi phí thẩm định là 2.000.000 đồng và đã nộp đủ số tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải nộp cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Quyết định này thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các bên, người đại diện có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THA dân sự thị xã Kỳ Anh;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thạch